TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27 /2018/HS-ST
Ngày 01-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH KON TUM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Nam Thị; Ông Trần Thanh Tùng;

-Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST – HS ngày 19-9-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 17-10-2018 đối với bị cáo:

A D; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1996 tại huyện N, Kon Tum. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; Nơi ở: Thôn Đ, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: K Dong; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thao H và bà Y G; Chưa có vợ con; Anh chị em ruột có năm người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC ngày 26/01/2018 của cơ quan Công an huyện N xử phạt A D 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2018 đến nay: Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**: Anh Hà Mạnh Q, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Thao V, sinh ngày 26 tháng 8 năm 2000; Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

- **Những người làm chứng**: Chị Đinh Thị Y L, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn I, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

Anh Thao B, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn I, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 30/4/2018, A D và Thao V đi uống rượu tại nhà bạn đến 21 giờ cùng ngày thì về lại nhà A D ở thôn Đ, xã B để chơi điện thoại. Đến 23 giờ cùng ngày, do muốn lên mạng Internet để xem phim và lướt facebool nên A D có nói với Thao V lên nhà Thao B ở thôn I, xã B để chơi vì ở gần nhà B có mạng WiFi. Nghe D nói vậy thì V đồng ý. A D đi ra ngoài trước để điều khiển xe còn Thao V vào trong nhà lấy 01 con dao (loại dao bấm màu đen, đầu nhọn, lưỡi sắc, chiều dài 25cm, có gắn đèn pin nhỏ ở giữa cán dao), cất giấu vào túi quần bên phải rồi ngồi lên xe với A D.

Cùng chiều ngày 30/4/2018, Đinh Thị Y L ở thôn I, xã B có tổ chức tiệc sinh nhật tại nhà. L có gọi cho anh trai cùng cha khác mẹ là Hà Mạnh Q ở thôn S, xã Đ, huyện N cùng đến dự sinh nhật. Sau đó Quý có rủ thêm hai người bạn là Quách Công T và Đinh Văn D ở thôn H, xã S, huyện N cùng ra nhà L. Tại đây mọi người ngồi uống rượu, riêng Q do bị ốm nên xin không uống mà ngồi xem phim và chơi điện thoại. Một lúc sau có 04 thanh niên người địa phương gồm Thao B, Thao O, Thao K, Thao T đến uống rượu. Ngồi được đến hơn 22 giờ thì Q rủ hai người bạn và Y L ra ngoài đường bê tông trước nhà để bắt sóng WiFi chơi điện thoại.

Đến gần 00 giờ ngày 01/5/2018 thì A D và Thao V chạy xe mô tô qua, do thấy Thao B đang ngồi ở nhà L nên D và V quay xe vào để gặp B. Sau đó, D và V cùng ngồi uống rượu với mọi người. Tại mâm nhậu V ngồi ngay cửa ra vào phòng khách bên cạnh là Thao O và D. Trong lúc uống rượu thì Thao O có nói đùa với V là "nhìn mặt mấy thằng này ngáo hay sao ấy, chắc là chơi ma túy đá". O vừa nói chuyện vừa chỉ về phía Q đang đứng ở ngoài đường. Nghe O nói vậy D nghĩ là Q và bạn bè của

mình rủ rê anh em trong mâm nhậu chơi ma túy đá, nên hỏi lại O là "bọn nó vừa chơi ma túy đá xong à", nghĩ là D hỏi đùa nên O trả lời "em không biết nhưng nhìn mặt nó có vẻ ngáo đá". D nghĩ chính Q đã rủ rê các bạn của mình tại thôn I, xã B chơi ma túy nên có ý định đánh cảnh cáo Q. Lúc này, V có lấy con dao đã mang từ trước ở bên túi quần bên phải để gọt vỏ xoài. Thấy V cầm dao nên D liền nảy sinh ý định dùng dao này để đâm Q. Nghĩ vậy D liền nói với V "mày đưa dao đây cho anh" do đang gọt vỏ xoài nên V hỏi lại "anh mượn để làm gì", D tiếp tục nói "mày hỏi làm gì cứ đưa đây cho anh"; vì không biết ý định của D dùng dao để đâm Q nên V không chần chừ mà đưa ngay con dao cho D.

Cầm con dao trên tay D lập tức đứng dậy đi ra ngoài, do sợ người khác thấy con dao nên D gấp lưỡi dao lại và nắm chặt vào lòng bàn tay rồi đi ra ngoài đường bê tông để tìm gặp thanh niên lạ mặt. Vừa bước ra ngoài D thấy Y L đang ngồi nói chuyện và bấm điện thoại cùng với Hà Mạnh Q ở phía bên trái (từ trong nhà nhìn ra ngoài đường bê tông), còn Quách Công T và Đinh Văn D đang ngồi nói chuyện ở lề đường bên phải ngôi nhà cách Q và L khoảng 5m. Khi đi tới vị trí của L và Q. D vừa hỏi L vừa liếc mắt về phía Q rồi nói "ai đó" thì L trả lời "anh trai em", nghe L nói vậy D tiến tới chỗ Q để nói chuyện. D nói với Q là "mày tên gì, ở đâu?", thấy thái độ của D có vẻ hung dữ nên Q nói nhẹ nhàng là "em tên Q, nhà ở Đăk K" D tiếp tục hỏi "mày qua đây để làm gì" thì Q nói "em qua dự sinh nhật em gái", để kiếm cớ gây chuyện nên D hỏi tiếp "hồi nãy bọn mày chơi ma túy phải không?", Q trả lời là "không". Thấy Q trả lời như vậy D không nói gì mà đi về phía lòng đường bê tông. Thấy D bỏ đi Q tiếp tục ngồi bấm điện thoại mà không để ý tới D. Thấy Q bấm điện thoại mà không để ý tới mình nên D liền bấm nút mở lưỡi dao rồi tiến tới vị trí của Q. Khi áp sát được Q thì D liền dùng tay trái đè cổ Q xuống đất rồi nhắm vào phần vai phải của Q để đâm. D đâm hai nhát liên tiếp vào người Q, nhát đầu tiên D cầm dao bằng tay phải đâm từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng sườn vai phải của Q, nhát thứ hai D đâm từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào chỗ cũ nhưng do Q vùng vẫy nên D đâm trúng vùng lưng trái của Q. Bị đâm bất ngờ, Q chỉ kịp kêu nên 'á, á" rồi vùng vẫy bỏ chạy ra khu bãi đất trống phía sau nhà L. Q được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện ngay sau đó. Còn D đưa con dao cho V rồi đi bộ về nhà.

Sau khi gây án, A D đã bỏ đi khỏi địa phương để đến làm thuê tại xã M, huyện S. Đến ngày 27/6/2018 thì A D đến trình diện với cơ quan điều tra Công an huyện N về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT-TTPY ngày 10/5/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kon Tum kết luận: Sẹo ở vai bên phải + sẹo ở sau xương bả vai bên trái + sẹo dẫn lưu 02 %. Tổn thương nhu mô phổi đơn thuần có phẫu thuật nhưng hiện tại không để lại di chứng 08%. Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 9,84%, làm tròn 10%, thương tích do vật sắc gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 26/KSĐT-TA ngày 18 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố A D về tội: "Cố ý gây thương tích" theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ 'thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và tình tiết "người phạm tội đầu thú"; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (05/7/2018). Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy con dao mà A D đã dùng để đâm Hà Mạnh Q; tịch thu, tiêu hủy chiếc áo khoác da của Q vì Q không muốn nhận lại. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại với tổng số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Tại phiên tòa bị cáo A D thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cho rằng mình đã uống rượu say nên không làm chủ được hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại là anh Hà Mạnh Q trình bày: Diễn biến hành vi A D thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố. Yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với anh Hà mạnh Q: Bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), thời gian giao tiền vào ngày 01/01/2019, nếu chậm bồi thường phải chịu lãi 10%/năm/ số tiền chậm bồi thường. Cơ quan điều tra thu giữ chiếc áo khoác da màu đen của anh Hà Mạnh Q để

phục vụ việc điều tra, chiếc áo này đã bị rách khi bị A D đâm, không còn giá trị nên anh Hà Mạnh Q có ý kiến không nhận lại đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Thao V trình bày: Con dao A D đâm Hà Mạnh Q là của V, V không hề biết A D mượn dao của V với mục đích đâm người, con dao này cũng không còn giá trị nên V không nhận lại nữa.

-Người làm chứng là chị Đinh Thị Y L trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 30/4/2018, sau khi dự sinh nhật chị L, vì anh Q không muốn uống rượu nên hai anh em và hai người bạn của anh Q ra ngoài đường bê tông trước cửa nhà để sử dụng điện thoại bắt mạng WiFi. Trong lúc sử dụng điện thoại chị L là người đứng gần và đứng trước mặt anh Q, còn hai người bạn của anh Q đứng riêng chỗ khác và đứng xa hơn nên chị là người chứng kiến rõ rất, mọi diễn biến sự việc anh Q bị A D đâm đúng như cáo trạng đã truy tố.

-Người làm chứng là anh Thao B trình bày: Anh không trực tiếp chứng kiến A D đâm Quý, mà chỉ chứng kiến sau khi nghe tiếng hét của Q khi bị A D đâm, anh cùng mọi người đang ngồi nhậu chạy ra thì thấy A D tay phải vẫn cầm con dao đi vào sân, còn L nói, hét lên "D ơi mày đâm chết anh tao rồi". Lý do vì sao A D đâm Q thì anh không biết, sau này nghe mọi người nói lại là D đã nghi ngờ Q sử dụng ma túy và nghĩ Q sẽ rủ rê mấy người bạn của D sử dụng nên đã đâm Q để cảnh cáo.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt, sau khi ra tù chịu khó làm ăn và không bao giờ phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Sau khi nghe O nói ““nhìn mặt mấy thằng này ngáo hay sao ấy”, bị cáo đã có suy nghĩ nghi Q đã dùng ma túy và sẽ rủ rê một số bạn bè của bị cáo dùng ma túy nên sau khi nhìn thấy Thao V đang sử dụng con dao gọt vỏ xoài bị cáo đã mượn và dùng con dao này sau khi hỏi han Q vài câu rồi bất ngờ tay trái D đè cổ Q xuống đất, tay phải cầm dao đâm, nhát thứ nhất đâm vào vùng sườn vai phải của Q, nhát thứ hai đâm vào vùng lưng trái của Q. Gây tổng tỷ lệ thương tích cho người bị hại tại thời điểm giám định là 10%. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định tuy tỷ lệ thương tích gây ra cho người bị hại dưới 11% nhưng bị cáo đã dùng dao được coi là hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ thể hiện sự hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường trật tự pháp luật, đâm người bị hại một cách vô cớ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lỗi cố ý, đã xâm phạm vào quyền bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội phạm, phạm vào các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, có mức khung hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Chính vì vậy bị cáo đã bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử ngày hôm nay là đúng người, đúng tội.

[3] Đối với Thao V là người đã cho A D mượn dao, khi mượn A D không nói cho V biết mượn để làm gì và Thao V hoàn toàn không biết ý định của D mượn để đâm Q nên không phải chịu trách nhiệm hình sự;

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử, bị cáo thể hiện “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; ngoài ra sau khi gây án, bị cáo bỏ đi khỏi địa phương đến làm thuê tại xã M, huyện S, đến ngày 27/6/2018 thì đến cơ quan điều tra Công an huyện N “đầu thú”. Vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân không tốt, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: Đối với con dao bấm màu đen A D đã

dùng đâm người bị hại, con dao này của V và V không muốn nhận lại; cũng như chiếc áo khoác da màu đen là của người bị hại đã bị rách, không còn giá trị, người bị hại có ý kiến không nhận lại. Cần tịch thu, tiêu hủy con dao và chiếc áo khoác.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và người bị hại đã thống nhất được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận: A D có trách nhiệm bồi thường cho anh Hà Mạnh Q số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), bao gồm chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và thu nhập thực tế của người bị hại bị mất trong thời gian điều trị thương tích, thời gian bồi thường vào ngày 01 tháng 01 năm 2019; nếu chậm bồi thường A D phải chịu lãi 10%/năm/số tiền chậm trả, ngoài ra người bị hại không yêu cầu khoản bồi thường nào khác. Thấy thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 584, khoản 1 điều 585, Điều 590, Điều 357 của Bộ luật dân sự để công nhận sự thỏa thuận này.

[8]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Đối với án phí dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận được việc bồi thường trước khi mở phiên tòa, chỉ dề nghị Tòa án ghi nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Căn cứ khoản 1 điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về xử lý vật chứng;

Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590, Điều 357 của Bộ luật dân sự về trách nhiệm dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về quyền kháng cáo;

Xử:

1.Tuyên bố bị cáo A D phạm tội "*Cố ý gây thương tích*";

Xử phạt A D 10 (mười) tháng tù; thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một con dao bấm màu đen và một áo khoác da màu đen theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2018 giữa cơ quan Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

3. Về dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại: A D có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Hà Mạnh Q với tổng số tiền: 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng); thời gian bồi thường vào ngày 01 tháng 01 năm 2019 ; nếu chậm bồi thường phải chịu lãi 10%/năm/số tiền chậm trả.

4.Về án phí: Buộc A D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01-11-2018).

6. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người liên quan
- VKSND huyện;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo